

Số: 237/2019/QĐST-HNGĐ

Móng Cái, ngày 18 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 252/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1984, trú tại: Số 06 đường T, khu H, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

* Bị đơn: Anh Vũ Đăng D, sinh năm 1984, nơi ĐKKHKT: P1410-17T10 đô thị T, phường T, quận C, thành phố Hà Nội; tạm trú tại: Số 06 đường T, khu H, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Vũ Đăng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về tình cảm: Chị Trần Thị Thu H và anh Vũ Đăng D thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Vũ Đăng D có 02 con chung là Vũ Trần Hà V, sinh ngày 24/01/2012 và Vũ Đức M, sinh ngày 05/7/2015. Chị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

Vũ Trần Hà V cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); Anh D được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Đức M cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Vũ Đăng D không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở; có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* Về tài sản chung: Chị H và anh D đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về khoản nợ chung: Chị H và anh D tự khai không có.

* Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Trần Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000046 ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho chị Trần Thị Thu H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát tp Móng Cái;
- TAND tỉnh QN;
- UBND p Hòa Lạc, tp Móng Cái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng

